

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU****Thời gian thực hiện: 4 tuần****Từ ngày 22 tháng 12 năm 2025 đến ngày 16 tháng 01 năm 2026**

| TT                              | Mục tiêu | Nội dung giáo dục                                                                                   | Hoạt động giáo dục                                                                                                                  | Điều chỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất |          |                                                                                                     |                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| a. Phát triển vận động          |          |                                                                                                     |                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 1                               | 2        | - Trẻ có khả năng thực hiện được các động tác trong bài thể dục hô hấp, tay, chân, lưng, bụng lườn. | - Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ.<br>- Tay: Gà vỗ cánh<br>+ Đưa tay ra sau kết hợp lắc bàn tay<br>- Bụng: Gà mổ thóc<br>- Chân: Gà bới đất | *. Hoạt động chơi – tập<br>- Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ.<br>- Tay: Gà vỗ cánh<br>+ Đưa tay ra sau kết hợp lắc bàn tay<br>- Bụng: Gà mổ thóc<br>- Chân: Gà bới đất<br>- Tập theo nhạc bài hát: Gà trống, mèo con và cún con, một con vịt<br>- TCVĐ: Con voi, con thỏ, con muỗi |
| 2                               | 3        | - Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng trong vận động đi theo cô: Đi bước vào các ô                  | + Đi bước vào các ô                                                                                                                 | * Chơi tập có chủ định:<br>- Đi bước vào các ô<br>- TCVĐ: Tung bóng<br>* Hoạt động chơi:<br>- Trò chơi mới: Mèo và chim sẻ, cò bắt ếch                                                                                                                                     |
| 3                               | 4        | - Trẻ có thể phối hợp vận động tay-mắt: Ném xa bằng 1 tay                                           | + Ném xa bằng 1 tay                                                                                                                 | * Chơi tập có chủ định:<br>- Ném xa bằng 1 tay<br>- TCVĐ: Con sên<br>* Hoạt động chơi<br>- Trò chơi mới: Chuồn chuồn bay                                                                                                                                                   |
| 4                               | 5        | - Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi trườn qua vật cản                                 | + Trườn qua vật cản                                                                                                                 | * Chơi tập có chủ định:<br>- Trườn qua vật cản<br>- TCVĐ: Lộn cầu vòng                                                                                                                                                                                                     |
| 5                               | 6        | - Trẻ có khả năng thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật: Bật về phía trước           | + Bật qua vạch kẻ                                                                                                                   | * Chơi tập có chủ định:<br>- Bật về phía trước<br>- TCVĐ: Bắt bướm                                                                                                                                                                                                         |
| 6                               | 7        | - Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón                                                           | + Xâu vòng con vật, vòng cổ                                                                                                         | * Hoạt động chơi tập có chủ định:                                                                                                                                                                                                                                          |

|                                   |    |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
|-----------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                   |    | tay - thực hiện<br>" múa khéo", lật mở<br>trang sách.                                                                                                                                            | + Buộc dây áo,<br>dây giấy<br>+ Chồng, xếp<br>6 – 8 khối<br>+ Tập cầm bút<br>tô, vẽ.<br>+ Lật mở trang sách.                                                                                                              | - Xếp chuồng cho các<br>con vật<br>* Hoạt động chơi<br>- Góc thao tác vai: Buộc<br>dây áo, dây giấy<br>- Góc HĐVĐV: Xâu<br>vòng con vật, ghép<br>tranh con vật, lật mở kể<br>chuyện theo tranh, lắc<br>hạt, tháo lắp vòng, .<br>- Góc vận động: Ném<br>vòng, búa bi 3 tầng, thả<br>hình, kéo đẩy con vật,<br>vắt sữa bò....<br>- Góc nghệ thuật: Dán<br>đuôi cho gà trống.<br>- Trải nghiệm làm con<br>trâu bằng lá cây<br>- TCTV: Lá mít,<br>con trâu, sữa bò,<br>màu xanh..... |  |
| <b>b. Dinh dưỡng và sức khỏe.</b> |    |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 8                                 | 10 | - Trẻ có thể ngủ 1 giấc<br>buổi trưa                                                                                                                                                             | - Tập nói với<br>người lớn khi có<br>nhu cầu ngủ                                                                                                                                                                          | *. Hoạt động ngủ<br>- Tổ chức giờ ngủ<br>cho trẻ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |
| 9                                 | 11 | - Trẻ biết đi vệ sinh<br>đúng nơi quy định,<br>nói với người lớn<br>khi có nhu cầu.                                                                                                              | - Tập nói với người<br>lớn khi có nhu cầu<br>vệ sinh                                                                                                                                                                      | * Hoạt động ăn, ngủ vệ<br>sinh cá nhân:<br>- Đi vệ sinh đúng nơi<br>quy định.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| 10                                | 12 | - Trẻ có thể làm được<br>một số việc tự phục<br>vụ, chăm sóc bản<br>thân với sự giúp đỡ<br>của người lớn (vứt<br>rác đúng nơi quy<br>định, mặc, cởi quần<br>áo khi bẩn, rửa tay,<br>lau mặt....) | - Tự phục vụ:<br>+ Mặc quần áo, cởi<br>quần áo khi bị bẩn, bị<br>ướt.<br>- Luyện một số thói<br>quen tốt trong sinh<br>hoạt: Vứt rác đúng<br>nơi quy định<br>- Tập một số thao<br>tác đơn giản trong<br>rửa tay, lau mặt. | * Hoạt động ăn, ngủ,<br>vệ sinh:<br>- Hướng dẫn, động viên<br>trẻ tự rửa tay, lau mặt, vứt<br>rác đúng nơi quy định<br>- Trò chuyện hướng dẫn<br>trẻ mặc, cởi quần áo.<br>- Thực hành thao tác rửa<br>tay, lau mặt.                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
| 11                                | 13 | - Trẻ biết chấp<br>nhận: Đội mũ khi ra                                                                                                                                                           | - Mặc quần áo ấm                                                                                                                                                                                                          | * Hoạt động chơi:<br>- Chơi buổi chiều – Kỹ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |

|                                |    |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
|--------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                |    | năng; đi giày dép;<br>mặc quần áo ấm khi<br>trời lạnh                                                                                                                                                                          | khi trời lạnh.                                                                                                                                                                               | năng mặc quần áo ấm<br>khi trời lạnh, kỹ năng đi<br>giày dép.                                                                                                                                                                                                                                      |  |
| <b>2. Phát triển nhận thức</b> |    |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| 12                             | 16 | - Trẻ có thể nhìn,<br>nghe, để nhận biết<br>được đặc điểm nổi<br>bật của đối tượng:<br>Nghe tiếng kêu của<br>một số con vật                                                                                                    | - Nghe và nhận biết<br>âm thanh to nhỏ,<br>nhanchậm, tiếng<br>kêu của một số con<br>vật quen thuộc: Chó,<br>mèo, vịt...<br>- Nhận biết được<br>đặc điểm nổi bật của<br>con chó, mèo, vịt.... | * Hoạt động chơi<br>- Nghe âm thanh đoán<br>tên con vật.<br>- Chiếc hộp bí ẩn<br>*. Hoạt động giao lưu<br>cảm xúc<br>- Trò chuyện về những<br>con vật trong gia đình,<br>trong rừng, dưới nước.<br>- Trò chuyện về một số<br>con vật gần gũi với trẻ<br>- Trò chơi: Nghe âm<br>thanh đoán con vật. |  |
| 13                             | 17 | - Nghe được âm<br>thanh to - nhỏ để<br>nhận biết đồ vật<br>quen thuộc.                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| 14                             | 21 | - Trẻ có thể nói<br>được tên và một vài<br>đặc điểm nổi bật<br>của một số con vật<br>quen thuộc.                                                                                                                               | - Tên và một vài đặc<br>điểm nổi bật của con<br>vật, quen thuộc.                                                                                                                             | * Hoạt động chơi tập có<br>chủ định:<br>- Nhận biết con gà, con<br>vịt, con chó, con mèo.<br>- Nhận biết con khi,<br>con hổ<br>- Nhận biết con cá,<br>con tôm<br>* Hoạt động chơi:<br>- Trò chơi mới: Bắt<br>chước vận động con vật                                                                |  |
| 15                             | 22 | - Trẻ chỉ/nói tên<br>Một số màu cơ bản,<br>kích thước, hình<br>dạng, số lượng, vị<br>trí trong không gian<br>hoặc lấy hoặc cất<br>đồ dùng đồ chơi,<br>khối vuông, tam<br>giác, chữ nhật màu<br>đỏ/ vàng/ xanh theo<br>yêu cầu. | - Nhận biết màu đỏ,<br>xanh, vàng<br>- Tìm đồ vật vừa<br>mới cất dấu<br>- Kích thước<br>to - nhỏ.                                                                                            | * Hoạt động chơi:<br>- Ô màu bí mật<br>- Gấu to – gấu nhỏ                                                                                                                                                                                                                                          |  |
| <b>3. Phát triển ngôn ngữ</b>  |    |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
| 16                             | 24 | - Trẻ có thể thực<br>hiện được nhiệm<br>vụ gồm 2 - 3 hành                                                                                                                                                                      | - Nghe và thực hiện<br>yêu cầu bằng lời nói                                                                                                                                                  | * Hoạt động chơi:<br>- Chơi ở các khu vực                                                                                                                                                                                                                                                          |  |

|    |    |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |    | động. Ví dụ: “Con lấy quả trứng trong rổ để vào ổ cho bạn gà”                                                                                      |                                                                                                                                                                                          | chơi: “Con lấy quả trứng trong rổ để vào ổ cho bạn gà”                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| 17 | 26 | - Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong chuyện: Quả trứng | - Nghe các bài thơ: Tìm ổ, Con voi, đồng dao: Con ngựa, con công; câu đố về các con vật; truyện: Quả trứng<br>- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh | * HĐ chơi – tập có chủ định.<br>- Thơ: Tìm ổ, con voi<br>- Truyện: Quả trứng<br>- TCTV: Hoa vòng, cánh phồng bấp chuối, cái vôi<br>* Hoạt động chơi<br>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh về các con vật<br>- Câu đố về các con vật<br>- Đồng dao: Con công hay múa, con gà cục tác lá chanh<br>* Hoạt động ngủ<br>- Nghe kể truyện: Cá vàng đi ngủ |  |
| 18 | 27 | - Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.                                                                                                                     | - Trẻ phát âm rõ các tiếng                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| 19 | 28 | - Trẻ có thể đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao: Con công hay múa, con gà cục tác lá chanh với sự giúp đỡ của cô giáo.                             | - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |

#### 4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

|    |    |                                                                                                                        |                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                          |  |
|----|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 20 | 37 | - Trẻ có thể biểu lộ mối quan hệ tích cực, thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi; bắt chước tiếng kêu, gọi | - Quan tâm đến các vật nuôi gần gũi, gọi tên, bắt chước tiếng kêu: Con mèo, con gà, con chó...                    | *. Hoạt động chơi<br>- Chơi theo ý thích: Cho gà, vịt, mèo... ăn<br>* Hoạt động giao lưu cảm xúc<br>- Xem vi deo về các con vật sống trong rừng, video về các con vật khi cần, cào người |  |
| 21 | 41 | - Trẻ có thể thực hiện một số yêu cầu của người lớn                                                                    | - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, vứt rác vào thùng rác... | *. Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh:<br>- Hướng dẫn, động viên trẻ vứt rác đúng nơi quy định, xếp hàng chờ đến lượt.                                                                           |  |
| 22 | 42 | - Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo                                                                               | - Nghe hát, nghe nhạc với các giai                                                                                | * Hoạt động chơi – tập có chủ định                                                                                                                                                       |  |

|    |    |                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                         |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |    | một vài bài hát/ bản nhạc: Con gà trống, ếch ộp, một con vịt, rửa mặt như mèo          | điệu khác nhau: Gà trống mèo con và cún con<br>- Nghe âm thanh của các nhạc cụ: Xắc xô, phách tre, mõ, trống, đàn oocgan ...<br>- Nghe làn điệu dân ca của địa phương, những bài hát ru...<br>- Hát: Con gà trống, ếch ộp và tập vận động đơn giản theo nhạc: Một con vịt, rửa mặt như mèo | - Dạy hát: Con gà trống, ếch ộp.<br>- Vận động: Một con vịt; Rửa mặt như mèo<br>- Nghe hát: Gà trống mèo con và cún con<br>* Hoạt động ngủ:<br>- Nghe làn điệu hát ru của dân tộc thái. |  |
| 23 | 43 | - Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc) | - Vẽ các đường nét khác nhau, cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc.<br>- Nặn giun cho gà ăn<br>- Xé giấy vụn, vò giấy<br>- Xếp hình từ các khối gỗ.                                                                                                                                             | * Hoạt động chơi- tập có chủ định<br>- Nặn giun cho gà ăn,<br>- Vẽ tổ chim,<br>- Xếp chuồng cho các con vật<br>- Tô màu con cá<br>* Hoạt động chơi<br>- Xé giấy vụn, vò giấy            |  |

Tổng số mục tiêu: 23

## II. CHUẨN BỊ:

- Tranh truyện đồ chơi về chủ đề các con vật đáng yêu
- Tranh, ảnh, sách báo về các loại con vật
- Tranh truyện: Tìm ổ, Con voi, Quả trứng
- Một số con vật, bộ xâu vòng, bộ xếp hình, bộ lắp ghép.....
- Giấy màu, đất nặn, xốp, bảng con, bóng, vòng, cờ, công...

**BAN GIÁM HIỆU DUYỆT**



**PHT: Lò Thị Anh Thư**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**



**Lò Thị Tiệp**